

Số: 17/2024/QĐ-LPR

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế bảo vệ môi trường trong Cụm công nghiệp
Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên**

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LÊ PREMIUM

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/03/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển Cụm công nghiệp;

Căn cứ các QCVN: QCVN 05:2023/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 06:2009/NTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh; QCVN 19:2009/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ; QCVN 20:2009/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BXD ngày 27/04/2020 của Bộ Xây dựng về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2918/QĐ-BTNMT ngày 09/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo tác động môi trường của dự án Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 15/7/2021;

Căn cứ Quyết định số 9656/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình; Quyết định số 5612/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND huyện Phú Bình về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình;

Căn cứ tình hình quản lý, hoạt động tại Cụm CN Hạnh Phúc - Xuân Phương.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế bảo vệ môi trường trong Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Ban thuộc Công ty, các doanh nghiệp thuê lại đất, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Công Thương (để báo cáo);
- UBND huyện Phú Bình (để báo cáo);
- Lưu: VT. 



TỔNG GIÁM ĐỐC 

Lê Đăng Khoa

QUY CHẾ

Bảo vệ môi trường trong Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình

(Kèm theo quyết định số 17/2024/QĐ-LPR ngày 10/12/2024 của Tổng Giám đốc công ty)

PHẦN 1: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Khái niệm và các thuật ngữ

1. “Bảo vệ môi trường Cụm công nghiệp”: Là các hoạt động nhằm giữ cho môi trường bên trong và vùng xung quanh Cụm công nghiệp được trong sạch, cải thiện môi trường, ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do các hoạt động của Cụm công nghiệp ảnh hưởng đến môi trường.

2. “CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương hoặc CCN”: Là Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. “Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium”: Là Chủ đầu tư xây dựng dự án Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương.

4. “Các doanh nghiệp”: Được áp dụng trong quy chế này bao gồm các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp, nhà máy, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nhà thầu thi công xây dựng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, khách hàng thuê lại đất, nhà xưởng trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

5. Bên thuê/Bên thuê lại đất/Nhà đầu tư thứ cấp: Là các tổ chức/cá nhân thuê lại đất để sản xuất kinh doanh trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

6. “Ban quản lý vận hành”: Là Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương trực thuộc Chủ đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium.

7. “Chất thải nguy hại”: Được hiểu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14.

8. “Hồ sơ môi trường”: Là báo cáo đánh giá tác động môi trường, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; đăng ký môi trường; Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường.

9. “Tiêu chuẩn đầu nối nước thải của CCN”: là tiêu chuẩn giới hạn định mức tối đa các thông số ô nhiễm có trong nước thải của các doanh nghiệp trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom chung của CCN do chủ đầu tư CCN quy định.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý thống nhất về việc bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi tắt là các “doanh nghiệp”) hoạt động trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương nhằm bảo vệ môi trường bên

trong và vùng xung quanh CCN, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của từng doanh nghiệp nói riêng và cả CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương nói chung.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các doanh nghiệp hoạt động trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, sức khỏe cộng đồng do hoạt động của các Doanh nghiệp gây ra, đảm bảo hoạt động của các Doanh nghiệp tuân thủ đúng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về môi trường, đảm bảo chất thải từ các doanh nghiệp không vượt quá tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về bảo vệ môi trường. Quy chế này được xem là căn cứ pháp lý và bắt buộc/ràng buộc các cá nhân/doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương phải tuân thủ.

Điều 4. Thành lập bộ phận chuyên trách về an toàn vệ sinh và môi trường

1. Các doanh nghiệp phải có nhân sự phụ trách về an toàn vệ sinh và môi trường, nhằm tổ chức quản lý các vấn đề về vệ sinh, môi trường của Doanh nghiệp mình đúng quy định, hợp tác, giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường với Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

2. Trường hợp không có nhân sự/Bộ phận chuyên trách thì Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương sẽ làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc/Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của các Doanh nghiệp khi có vấn đề về môi trường.

3. Ban Ban Tổng Giám đốc/Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của các Doanh nghiệp chịu trách nhiệm tập hợp, báo cáo các số liệu/tài liệu về môi trường theo yêu cầu của pháp luật và của Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

PHẦN 2: GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

Điều 5. Sự phù hợp

Các dự án đầu tư vào CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương phải phù hợp với những ngành nghề trong Quyết định số 2918/QĐ-BTNMT ngày 09/10/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo tác động môi trường của dự án Cụm công nghiệp Hạnh Phúc-Xuân Phương, huyện Phú Bình.

Điều 6. Việc quy hoạch mặt bằng và thiết kế kỹ thuật của các doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định về quản lý xây dựng trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Có thiết kế, bố trí mặt bằng nhà xưởng/các công trình xây dựng theo đúng phương án giảm thiểu tác động môi trường như đã cam kết trong hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

2. Diện tích cây xanh phải phù hợp với quy định về quản lý quy hoạch xây dựng tại hồ sơ cấp phép xây dựng và tại hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

3. Xây dựng tách riêng hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thu gom nước thải bên trong lô đất, không để nước thải chảy vào nước mưa và ngược lại. Đảm bảo đầu nối đúng và hoàn chỉnh hệ thống thoát nước vào hệ thống thoát nước chung của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương. Nếu doanh nghiệp phát sinh nước làm mát thì phải thiết kế hệ thống thu gom nhằm tuần hoàn tái sử dụng hoặc đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải, không được thải nước làm mát vào hệ thống thoát nước mưa.

4. Mỗi dự án có một hệ thống đầu nối thoát nước thải riêng biệt, không cho phép đầu nối chung giữa hai hay nhiều đơn vị với nhau vào cùng một điểm đầu nối vào hệ thống thu gom của CCN.

5. Ban quản lý vận hành CCN chỉ tiếp nhận nước thải đảm bảo theo tiêu chuẩn đầu nối của CCN và có thể/được quyền từ chối tiếp nhận đối với nước thải sản xuất của Doanh nghiệp có tính chất đặc thù, nằm ngoài tiêu chuẩn đầu nối của CCN (Trường hợp này, Doanh nghiệp phải thuê đơn vị bên ngoài thu gom xử lý) và/hoặc không đạt tiêu chuẩn/quy chuẩn.

6. Thiết kế khu vực lưu chứa và phân loại chất thải phát sinh (bao gồm chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp thông thường, phế liệu và chất thải sinh hoạt) từ quá trình xây dựng, hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp, đảm bảo có mái che kín mưa cho toàn bộ khu vực lưu giữ, nền chống thấm có độ cao nền bảo đảm không bị ngập lụt, có thiết bị lưu giữ từng loại chất thải, dán nhãn và biển cảnh báo phòng ngừa phù hợp (đối với chất thải nguy hại). Khu vực lưu giữ chất thải phải bố trí rãnh, hồ thu xung quanh, gờ chặn nền nhà kho không được để rò rỉ chất lỏng ra ngoài môi trường. Tiến hành phân loại ngay tại nguồn không để lẫn chất thải nguy hại cùng với các loại chất thải khác. Tất cả các công trình này phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

7. Hệ thống xử lý khí thải phải đảm bảo xử lý toàn bộ khí thải của nhà máy đạt quy chuẩn theo quy định. Trên ống thoát khí thải của nhà máy phải có điểm để lấy mẫu khí. Các vị trí thoát khí thải phải được cấp phép theo quy định

8. Thiết kế hệ thống thu gom và xử lý toàn bộ lượng mùn và bụi thải phát sinh trong quá trình sản xuất.

9. Vận chuyển và tồn trữ nguyên vật liệu, hàng hóa đảm bảo an toàn đúng các quy chuẩn quy định.

10. Thiết kế Nhà xưởng phải đảm bảo khoảng cách an toàn phòng cháy chữa cháy, khoảng cách ly an toàn, đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm thiểu tiếng ồn, độ rung không ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

11. Thiết kế xây dựng hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải riêng biệt hoàn toàn từ bên trong Nhà xưởng và phải đầu nối tương ứng với hệ thống thoát nước mưa, nước thải của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương theo đúng hướng dẫn của Quy định quản lý xây dựng trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương và thỏa thuận với Ban quản lý vận hành CCN.

12. Hệ thống thu gom, thoát nước thải phải có vị trí, cốt hố ga phù hợp để đấu nối với hố ga nước thải của CCN và đảm bảo khả năng thoát nước thải của toàn CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

13. Nước thải sản xuất/sinh hoạt của một doanh nghiệp trên một hoặc nhiều lô đất liền kề chỉ đấu nối vào một (01) điểm trên tuyến thu gom nước thải chung của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương, phải có hố ga đạt tiêu chuẩn để kiểm soát mẫu đặt bên ngoài phần đất của Doanh nghiệp (chi tiết theo quy định quản lý xây dựng trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương).

14. Nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng khi chưa triển khai đấu nối chính thức phải đăng ký đấu nối tạm thời vào hố ga nước thải gần nhất và phải được Chủ đầu tư CCN chấp thuận.

15. Hệ thống thu gom, xử lý chất thải của Doanh nghiệp phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt, đảm bảo toàn bộ chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất được xử lý đạt quy chuẩn/tiêu chuẩn theo quy định trước khi xả vào hệ thống thu gom của CCN và/hoặc thải ra môi trường.

16. Lập hồ sơ thỏa thuận đấu nối với hệ thống thoát nước mưa, nước thải của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương và phải được Ban quản lý vận hành thống nhất bằng văn bản.

17. Thiết kế hệ thống xử lý nước thải phải đảm bảo toàn bộ lượng nước thải phát sinh (sản xuất và sinh hoạt) ở trong giai đoạn hoạt động ổn định và phải dự phòng trong trường hợp tăng công suất hoặc có sự cố môi trường xảy ra, nhằm đảm bảo chất lượng nước thải đạt tiêu chuẩn tiếp nhận của Nhà máy nước thải tập trung của CCN.

Điều 7. Giấy phép môi trường và đăng ký môi trường cho Dự án

1. Các doanh nghiệp có trách nhiệm lập hồ sơ môi trường, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt trước khi xây dựng, hoạt động, duy trì hiệu lực của Hồ sơ môi trường trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Các doanh nghiệp phải thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung trong Hồ sơ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép/xác nhận.

3. Các doanh nghiệp có trách nhiệm gửi Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương một bản sao Hồ sơ môi trường của Doanh nghiệp mình sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp phép/xác nhận, thời hạn gửi trong vòng 10 ngày kể từ ngày được cấp phép xác nhận.

PHẦN 3: GIAI ĐOẠN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

Điều 8. Trách nhiệm của Nhà thầu xây dựng:

1. Tuân thủ theo quy định về quản lý xây dựng, bảo vệ môi trường trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương và theo đúng giấy phép xây dựng, hồ sơ PCCC, hồ sơ môi trường được cơ quan chức năng phê duyệt.

2. Phải có biện pháp bảo vệ môi trường và biện pháp đảm bảo an toàn theo quy định.

3. Phải bố trí khu vực lưu trữ chất thải, tổ chức phân loại tại nguồn chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại và phải ký hợp đồng thu gom chất thải với đơn vị có chức năng. Xây dựng nhà vệ sinh cho nhân viên/công nhân bên trong khuôn viên lô đất thuê lại của Chủ đầu tư từ ngay khi bắt đầu thi công. Bố trí lán trại, kho vật tư, thoát nước trong phạm vi khuôn viên khu đất được Ban quản lý vận hành CCN bàn giao.

4. Phải che chắn kín khu vực công trường bằng hàng rào tạm khung thép, vách tôn cao ít nhất 2m, đảm bảo an toàn về kết cấu, chống nghiêng đổ, gió lật, đảm bảo an toàn cho người và mỹ quan, phòng chống cháy nổ.

5. Thực hiện các quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, không đề khói bụi, nước thải, tiếng ồn làm ảnh hưởng đến các khu vực lân cận. Các phương tiện, máy móc thi công khi ra vào công trường phải được vệ sinh, che đậy không đề đất cát, vật liệu xây dựng vương vãi ra đường, không được đỗ, tập kết ngoài đường nội bộ CCN gây ảnh hưởng giao thông chung.

6. Mọi hoạt động chỉ được thực hiện trong khuôn viên của lô đất. Nghiêm cấm các hành vi chôn lấp, đổ, thải chất thải không đúng quy định về bảo vệ môi trường.

7. Nhà thầu thi công phải ký cam kết đảm bảo hạ tầng, môi trường trong quá trình triển khai xây dựng. Nộp tiền bảo lãnh cho Ban quản lý vận hành CCN theo quy định.

8. Các nhà thầu vi phạm phải ngay lập tức khắc phục các thiệt hại do đơn vị mình gây ra trong thời gian Ban quản lý vận hành CCN cho phép, quá thời hạn do Ban quản lý vận hành CCN mà không chấp hành thì Ban quản lý vận hành CCN sẽ áp dụng biện pháp cấm các phương tiện của đơn vị thi công ra vào CCN, báo cáo các cơ quan chức năng kiểm tra, đình chỉ thi công.

9. Nghiêm cấm các hành vi phóng uế, vứt rác, vật liệu xây dựng bừa bãi bên ngoài ranh giới lô đất của dự án.

10. Nộp cho Ban quản lý vận hành CCN bản sao Hợp đồng thu gom xử lý chất thải với đơn vị có chức năng trước khi khởi công/thi công, đồng thời cung cấp bản sao các chứng từ nguy hại và Biên bản bàn giao chất thải trong suốt quá trình thi công.

11. Ký Biên bản thỏa thuận với Ban quản lý vận hành CCN về các nội dung bảo vệ môi trường và các hoạt động khác trong suốt quá trình thi công xây dựng, chịu trách nhiệm khi vi phạm.

12. Trong quá trình thi công, phải đảm bảo không làm hư hỏng đến cơ sở hạ tầng CCN. Các hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu phải đảm bảo an toàn giao thông, đúng tuyến đường, có biện pháp tưới nước để hạn chế bụi, che chắn tránh gây rơi vãi. Không để khói bụi, nước thải, chất thải, tiếng ồn, độ rung làm ảnh hưởng đến khu vực lân cận.

015
ÔN
HÃN
PRI
/YÊN

13. Các đơn vị nhà thầu xây dựng vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công có ảnh hưởng đến hạ tầng chung của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương, Ban quản lý vận hành CCN sẽ lập biên bản vi phạm, nếu quá thời hạn cho phép mà nhà thầu không chấp hành sửa chữa, khắc phục thì Ban quản lý vận hành CCN sẽ dùng tiền ký quỹ/bảo lãnh để khắc phục.

14. Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đầu tư, xây dựng, PCCC, quy hoạch...có liên quan trong suốt quá trình thi công xây dựng và hoạt động sản xuất kinh doanh.

15. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ đầu tư thuê lại đất

1. Chịu trách nhiệm chính trong quá trình đầu tư, thi công xây dựng.

2. Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đầu tư, xây dựng, PCCC, quy hoạch...có liên quan trong suốt quá trình thi công xây dựng và hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Chịu trách nhiệm về các hành vi, thiệt hại do các Nhà thầu của mình thực hiện và/hoặc gây ra.

4. Chủ đầu tư thuê lại đất tiến hành đầu tư xây dựng theo đúng giấy phép xây dựng, hồ sơ thẩm duyệt PCCC, hồ sơ môi trường. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường và Ban quản lý vận hành CCN tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra. Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu khi được yêu cầu. Xuất trình và nộp các hồ sơ này cho Ban quản lý vận hành CCN trước khi khởi công và cho Nhà thầu triển khai thực hiện.

5. Thông báo bằng văn bản cho Ban quản lý vận hành CCN và các cơ quan liên quan thông tin chi tiết về các nhà thầu thi công (tên, địa chỉ, người liên lạc, đại diện theo pháp luật, đại diện theo ủy quyền, nội dung công việc chính...), thời gian thi công, thời điểm hoàn thành và đi vào hoạt động.

6. Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm chính trong việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của các nhà thầu thi công cho đơn vị mình trong suốt quá trình thi công xây dựng.

7. Thực hiện chương trình quan trắc môi trường, báo cáo kết quả quan trắc và báo cáo môi trường cho Ban quản lý vận hành CCN và cơ quan chức năng theo quy định.

8. Chịu trách nhiệm và phối hợp với Ban quản lý vận hành CCN, các cơ quan quản lý Nhà nước trong suốt quá trình triển khai thi công xây dựng.

9. Hoàn trả mặt bằng, phối hợp với Ban quản lý vận hành CCN nghiệm thu mặt bằng hiện trạng xung quanh lô đất sau khi hoàn tất xây dựng các hạng mục công trình. Thông báo bằng văn bản đề nghị Ban quản lý vận hành CCN tổ chức nghiệm thu việc đấu nối hạ tầng trước khi đưa dự án vào sử dụng theo quy định.

10. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

PHẦN 4: GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP

Điều 10. Mọi hoạt động của các doanh nghiệp chỉ thực hiện trong phạm vi đã ký của Hợp đồng thuê lại đất. Các doanh nghiệp chỉ được đi vào hoạt động khi thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Đã có diện tích cây xanh phù hợp quy định.
2. Đã xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng biệt, và đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương theo phương án được Ban quản lý vận hành CCN chấp thuận. Riêng nước thải của các doanh nghiệp đã được xử lý đạt thông số tiếp nhận của Nhà máy xử lý nước thải tập trung CCN. Nghiêm cấm hành vi xử lý nước thải bằng biện pháp cho ngấm vào đất hoặc xả ngoài vị trí đầu nối đã thỏa thuận. Ký Hợp đồng xử lý nước thải với Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium.
3. Đã xây dựng hoàn chỉnh và vận hành hệ thống xử lý nước thải, khí thải, bụi, mùi theo đặc thù từng ngành nghề và theo đúng hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.
4. Đối với Dự án có công trình xử lý chất thải (nước thải, khí thải...) thì phải có nhật ký vận hành công trình xử lý chất thải theo quy định và được lưu giữ để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.
5. Đã có địa điểm và nhà kho sẵn sàng cho việc lưu chứa nguyên vật liệu, phân loại nguyên vật liệu đảm bảo hợp vệ sinh và an toàn cho môi trường theo quy định.
6. Đã có khu vực chứa chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt theo đúng quy định, tổ chức phân loại tại nguồn chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại. Có hợp đồng với đơn vị có chức năng đề thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải. Có chứng từ chuyển giao chất thải nguy hại, biên bản bàn giao các loại chất thải công nghiệp thông thường, sinh hoạt, nguy hại. Nghiêm cấm việc tự ý chôn lấp, đổ, thải chất thải ra môi trường.
7. Có cán bộ kỹ thuật phụ trách về công tác bảo vệ môi trường và các hoạt động khác có liên quan trong suốt giai đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.
8. Có Giấy phép môi trường hoặc Hồ sơ môi trường đã được thẩm duyệt/cấp phép theo quy định.
9. Các công trình đã được cơ quan nhà nước kiểm tra công tác hoàn công theo quy định và có kết luận Công trình đảm bảo, đủ điều kiện đi vào hoạt động.

Điều 11. Yêu cầu về các công trình xử lý chất thải

1. Các hệ thống xử lý chất thải của các doanh nghiệp thuộc đối tượng phải chạy vận hành thử nghiệm theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP (hoặc Văn bản khác sửa đổi/thay thế): Kế hoạch vận hành thử nghiệm phải thông báo cho cơ quan chức năng và Ban quản lý vận hành CCN trước ít nhất 10 ngày (hoặc

thời gian khác theo quy định của pháp luật) khi bắt đầu vận hành thử nghiệm để giám sát, kiểm tra. Lập báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm và nộp lên cơ quan chức năng để kiểm tra, giám sát theo quy định. Các hồ sơ vận hành thử nghiệm, báo cáo, biên bản kiểm tra đạt phải gửi về cho Chủ đầu tư trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kiểm tra đạt.

2. Mọi hoạt động chỉ gói gọn trong khuôn viên nhà máy. Nghiêm cấm đặt, đẽ, xả, bỏ đất đá, xà bần, rác thải, nước thải, bùn thải ra khỏi tường rào nhà máy. Nghiêm cấm đốt rác trong CCN.

3. Công trình thu gom và xử lý nước thải phải đảm bảo đạt giới hạn tiếp nhận của Ban quản lý vận hành CCN trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom của CCN.

4. Trước khi chôn lấp các đường ống thoát nước thải dẫn ra khỏi khuôn viên của Doanh nghiệp để đầu nối vào hạ tầng CCN, Doanh nghiệp phải báo cáo cho Ban quản lý vận hành CCN biết và giám sát.

5. Điểm đầu nối tại hồ ga kiểm soát phải có biển báo và có lối đi thuận lợi cho việc kiểm tra, kiểm soát chất lượng nước thải định kỳ hoặc đột xuất. Việc ra vào vị trí này không bị kiểm soát hoặc ngăn cấm của Doanh nghiệp.

6. Phải có hồ sơ quản lý, theo dõi vận hành công trình xử lý nước thải như: Nhật ký vận hành, chứng từ mua bán hóa chất, người vận hành, lưu lượng....

Điều 12. Các doanh nghiệp phải ký hợp đồng xử lý nước thải với Ban quản lý vận hành CCN. Nước thải của Các doanh nghiệp trong CCN trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải chung của CCN phải đảm bảo các thông số ô nhiễm theo hợp đồng xử lý nước thải đã ký kết giữa hai bên, phải trả phí xử lý nước thải theo đơn giá quy định của Ban quản lý vận hành CCN.

Điều 13. Phải thông báo ngay cho Ban quản lý vận hành CCN khi có sự cố về môi trường. Tạm dừng và khắc phục ngay các sự cố, nếu sự cố nghiêm trọng chưa thể khắc phục được thì phải đình chỉ công đoạn sản xuất để khắc phục. Sau khi đã xử lý, khắc phục hoàn toàn sự cố môi trường và bảo đảm an toàn được cơ quan chức năng, Ban quản lý vận hành CCN xác nhận thì mới cho hoạt động trở lại.

Điều 14. Các doanh nghiệp thực hiện khai báo khối lượng, loại chất thải nguy hại phát sinh (nếu có) trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định.

Điều 15. Các doanh nghiệp trong quá trình hoạt động nếu có thay đổi về công suất, cải tiến, thay đổi công nghệ trong trường hợp theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường mà phải lập hồ sơ cấp lại giấy phép môi trường thì phải thông báo cho Ban quản lý vận hành CCN để kiểm tra, theo dõi và phải thực hiện thủ tục với cơ quan chức năng theo quy định.

Điều 16. Các doanh nghiệp thực hiện quan trắc định kỳ phải báo cáo kết quả cho Ban quản lý vận hành CCN và cơ quan chức năng ngay khi hoàn thành và thông qua báo cáo công tác bảo vệ môi trường của năm báo cáo theo quy định của

pháp luật. Chịu trách nhiệm với kết quả quan trắc đã báo cáo. Tần suất quan trắc phải thực hiện theo hồ sơ môi trường đã được phê duyệt.

Điều 17. Các doanh nghiệp phải nhanh chóng khắc phục các sự cố môi trường, vi phạm môi trường.... do đơn vị mình gây ra trong thời hạn cho phép. Nếu quá thời hạn mà không khắc phục thì Ban quản lý vận hành CCN sẽ ngưng cấp nước sạch, ngưng tiếp nhận nước thải và không cho các phương tiện phục vụ sản xuất của các doanh nghiệp ra vào CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương. Đồng thời báo cáo lên cơ quan chức năng để xử lý theo pháp luật.

Điều 18. Giữ gìn vệ sinh công cộng

1. Doanh nghiệp phải bố trí vị trí cho đối tác, công nhân viên trong thời gian chờ làm việc/ngỉ ngơi trước/giữa ca làm việc bên trong khuôn viên của Doanh nghiệp.

2. Không được phép tập trung, ăn uống, xả rác...trên các tuyến đường, dải cây xanh, công việc...trong khuôn viên CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

3. Không giẫm đạp, đi lại, không cho các phương tiện lưu thông trên khu vực hành lang cây xanh, không tự ý trồng, cải tạo khu vực cây xanh của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

4. Đảm bảo các phương tiện của mình hoặc các nhà thầu không gây phát sinh bụi bẩn, rơi vãi vật tư, hàng hóa ra môi trường.

5. Không nuôi/thả rông vật nuôi ra khỏi phạm vi Doanh nghiệp dưới mọi hình thức.

PHẦN 5: NGUYÊN TẮC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 19. Chất thải (chất thải công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt)

1. Các doanh nghiệp phải có khu vực để phân loại, lưu trữ các loại chất thải riêng biệt: chất thải công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt. Các hoạt động trên phải được thực hiện bên trong khuôn viên của nhà máy và không gây ảnh hưởng đến môi trường bên ngoài.

2. Kho hoặc khu vực, thiết bị lưu giữ chất thải phải đảm bảo theo quy định tại nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về Luật bảo vệ môi trường và Nghị định 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển Cụm công nghiệp. Các loại chất thải phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 20. Không khí

1. Các doanh nghiệp phải đảm bảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định về khí thải.

2. Có phương án kiểm soát và có hệ thống xử lý khí thải đạt quy chuẩn trước khi xả ra môi trường. Lựa chọn các công nghệ hiện đại nhằm hạn chế lượng phát thải ra môi trường.

3. Không để phát tán mùi gây khó chịu từ quá trình sản xuất ra môi trường xung quanh.

Điều 21. Nước thải

a. Phải có hệ thống thu gom, thoát nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom, thoát nước thải. Nghiêm cấm việc xả nước thải vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa và ngược lại.

b. Nước thải (bao gồm nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt) của mỗi nhà máy phải được thu gom và đưa vào hệ thống xử lý cục bộ của nhà máy để xử lý, nghiêm cấm việc xả thải trực tiếp nước thải ra môi trường dưới mọi hình thức làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh;

c. Tất cả các đơn vị tại Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương phải xử lý nước thải nội bộ đạt cột B- QCVN 40:2011/BTNMT-Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi xả thải vào hệ thống thu gom của Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương (*điểm a, khoản 3, điều 86, Luật bảo vệ môi trường năm 2020*).

d. Các đơn vị có trách nhiệm tự giám sát chất lượng nước thải của đơn vị mình trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của CCN. Chất lượng nước thải có thể căn cứ vào phiếu thử nghiệm nước thải (do đơn vị có chức năng phân tích) được thực hiện ít nhất 6 tháng/lần. Nếu Đơn vị không thực hiện giám sát chất lượng nước thải thì Ban quản lý vận hành sẽ lấy mẫu gửi đơn vị có chức năng thử nghiệm và chi phí sẽ tính vào giá dịch vụ xử lý nước thải của đợt thu phí tiếp theo.

e. Ngoài lần lấy mẫu tại mục d, trường hợp nghi ngờ chất lượng nước thải của Doanh nghiệp không đảm bảo tiêu chuẩn đầu nối thì Ban quản lý vận hành có quyền đơn phương lấy mẫu và gửi đi phân tích.

- Nếu kết quả phân tích chất lượng nước của mẫu trên đạt tối thiểu loại B, QCVN 40:2011/BTNMT-Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp (các chỉ tiêu phân tích mẫu đều đạt hoặc nhỏ hơn loại B, QCVN 40:2011) thì chi phí phân tích mẫu nước do Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium chi trả.

- Trường hợp kết quả phân tích chất lượng nước của mẫu trên không đạt quy chuẩn quy định, Ban quản lý vận hành sẽ ngắt đầu nối, ngừng tiếp nhận nước thải từ Doanh nghiệp. Đơn vị phải chịu trách nhiệm trả chi phí phân tích mẫu cho lần kiểm tra đó, chi phí xử lý nước thải vượt mức quy định tiếp nhận, chi phí ngắt và mở lại đầu nối.

+ Các đơn vị phải có kế hoạch, biện pháp khắc phục tình trạng nước thải vượt chuẩn và khắc phục cơ sở hạ tầng kỹ thuật (do nước thải vượt chuẩn gây ra) gửi về Ban quản lý vận hành để thỏa thuận việc tiếp nhận nước thải trong thời gian khắc phục sự cố.

+ Căn cứ khả năng xử lý và điều kiện tiếp nhận nước thải của nhà máy xử lý nước thải tập trung, Ban quản lý vận hành có thể thỏa thuận việc có tiếp nhận vượt chuẩn hay không đối với từng tình huống cụ thể.

f. Trong trường hợp đơn vị xả nước thải (bao gồm nước thải đã xử lý hoặc nước thải chưa xử lý) vào hệ thống thu gom nước mưa hoặc khi trời không mưa mà Ban quản lý vận hành phát hiện được (bằng các hình thức quay video hoặc bên thứ ba làm chứng..) có nước xả vào hệ thống nước mưa của CCN, thì Ban quản lý vận hành có quyền:

- Đóng, ngắt các vị trí đầu nổi thoát nước mưa, thoát nước thải của Doanh nghiệp vào hệ thống thu gom nước mưa, nước thải của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

- Cho phép đơn vị sử dụng lại cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Cụm công nghiệp Hạnh Phúc - Xuân Phương sau khi đơn vị đã hoàn thành xong việc khắc phục hậu quả do xả nước thải không đúng quy định nêu trên, bao gồm:

+ Chi trả chi phí xử lý liên quan do việc xả thải không đúng quy định;

+ Hoàn trả chi phí mà cơ quan chức năng xử lý vi phạm hành chính Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium (nếu có) do Doanh nghiệp xả thải không đúng quy định gây ra;

+ Hoàn trả nguyên trạng ban đầu hạ tầng kỹ thuật cho Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium.

g. Nghiêm cấm việc xử lý nước thải bằng việc cho ngấm vào đất hoặc pha loãng nước thải bằng nước sạch để đạt mức tiêu chuẩn cho phép;

h. Nghiêm cấm việc khai thác nước ngầm dưới mọi hình thức.

Điều 22. Các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong CCN gây tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ phải kiểm soát, xử lý, phải đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Điều 23. Việc xuất nhập, lưu trữ và vận chuyển các chất phóng xạ, các chất độc hại, chất dễ cháy nổ, các vật chất có cảnh báo nguy hiểm... phải được sự cho phép và tuân theo các quy định của pháp luật.

Điều 24. Quản lý môi trường đất, nước dưới đất

1. Nghiêm cấm các hoạt động khoan, khai thác nước ngầm dưới mọi hình thức.

2. Nghiêm cấm việc đưa vào đất các loại nước thải, chất thải, hóa chất, chất độc hại, vi sinh vật và/hoặc các tác nhân độc hại khác làm ảnh hưởng đến nguồn nước dưới đất, con người và sinh vật.

3. Các doanh nghiệp phải sử dụng nước cấp từ hệ thống mạng lưới cấp nước trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương theo thỏa thuận trong Hợp đồng cung cấp nước sạch.

4. Nghiêm cấm mọi hành vi hủy hoại đất và nguồn nước dưới đất.

5. Nghiêm cấm mọi hành vi khai thác tài nguyên đất, dưới lòng đất trái phép.

Điều 25. Sự cố môi trường

1. Doanh nghiệp phải xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định.

2. Doanh nghiệp phải báo cáo, giải trình ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ban quản lý vận hành CCN khi có sự cố về môi trường xảy ra, phải ngay lập tức tạm dừng và khắc phục sự cố đến khi hoàn tất, trong mọi trường hợp không được để ảnh hưởng lan rộng đến môi trường và con người.

3. Trường hợp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh mà phát sinh ô nhiễm gây tác động cho cộng đồng Doanh nghiệp/dân cư lân cận thì phải có phương án tạm dừng sản xuất công đoạn/nhà xưởng phát sinh ô nhiễm đến khi khắc phục hoàn tất mới được hoạt động trở lại.

Điều 26. Báo cáo môi trường

1. Các Doanh nghiệp có trách nhiệm lập báo cáo môi trường định kỳ/đợt xuất theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

2. Gửi Báo cáo môi trường cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định và cho Ban quản lý vận hành CCN, chịu trách nhiệm pháp lý về thời hạn và các số liệu báo cáo.

PHẦN 6: CHẾ ĐỘ THANH TRA, KIỂM TRA MÔI TRƯỜNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 27. Trong quá trình thi công xây dựng, các doanh nghiệp thi công phải thực hiện việc bảo vệ môi trường.

Điều 28. Các tổ chức, cá nhân, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách hàng thuê lại đất, các nhà thầu thi công, cung ứng, các đơn vị dịch vụ hoạt động trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương phải chịu sự kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất về môi trường của cơ quan có thẩm quyền và Ban quản lý vận hành CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

Điều 29. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp phải thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong hồ sơ môi trường được phê duyệt. Phải chấp hành việc kiểm tra, kiểm soát thường

xuyên, định kỳ và đột xuất của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và Ban quản lý vận hành CCN.

Điều 30. Các doanh nghiệp vi phạm phải nghiêm chỉnh khắc phục và thực hiện đầy đủ yêu cầu của đoàn thanh tra, kiểm tra trong thời gian sớm nhất, thanh toán toàn bộ chi phí khắc phục và hoạt động thanh kiểm tra (nếu có) và bồi thường thiệt hại về môi trường (nếu có). Báo cáo kết quả theo quy định, đồng thời gửi về Ban quản lý vận hành CCN một (01) bản để tổng hợp theo dõi, giám sát.

PHẦN 7: XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM QUY CHẾ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 31. Đối với các doanh nghiệp vi phạm quy chế này thì Ban quản lý vận hành CCN tiến hành kiểm tra, nhắc nhở và lập biên bản, trường hợp cần thiết sẽ dừng cấp nước, đóng cửa xả thải ngay lập tức. Doanh nghiệp vi phạm bắt buộc khắc phục trong thời gian sớm nhất hoặc theo thời hạn Ban quản lý vận hành CCN đưa ra. Hết thời hạn cho phép mà vẫn chưa có biện pháp khắc phục thì Ban quản lý vận hành CCN sẽ kiến nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật và áp dụng các chế tài theo Quy chế này.

Điều 32. Các doanh nghiệp có quyền khiếu nại, tố cáo với Cơ quan Quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan liên quan về những hành vi vi phạm Quy chế Bảo vệ môi trường Cụm công nghiệp của các doanh nghiệp khác trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương. Đồng thời thông báo cho Ban quản lý vận hành CCN để kịp thời kiểm tra và ngăn chặn.

Điều 33. Các doanh nghiệp gây ô nhiễm phải thanh toán toàn bộ chi phí cho việc khắc phục sự cố môi trường và bồi thường những thiệt hại do sự cố môi trường gây ra theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 34. Trường hợp Doanh nghiệp không vận hành hoặc vận hành các công trình xử lý môi trường vượt giới hạn tối đa thì Doanh nghiệp phải trả toàn bộ chi phí xử lý cho Ban quản lý vận hành CCN theo mức độ ô nhiễm tại thời điểm lấy mẫu trở về trước.

Điều 35. Biện pháp chế tài của Ban quản lý vận hành CCN đối với các vi phạm:

1. Doanh nghiệp phải nhanh chóng khắc phục các vi phạm do đơn vị mình gây ra trong thời gian Ban quản lý vận hành CCN cho phép, quá thời hạn mà Doanh nghiệp vẫn không khắc phục thì Ban quản lý vận hành CCN sẽ được quyền áp dụng các biện pháp chế tài dưới đây (mà không phải gánh chịu trách nhiệm gì):

- a) Tạm ngưng cung cấp dịch vụ tiện ích cho Doanh nghiệp;
- b) Tạm ngưng việc thi công xây dựng của Doanh nghiệp;
- c) Tạm ngưng việc lưu thông (đối với các phương tiện vận tải);
- d) Tạm ngưng Hợp đồng thuê lại đất, đề nghị thu hồi Giấy phép đầu tư;
- e) Tạm ngưng việc cung cấp hạ tầng CCN như đường, trạm;

- f) Tạm ngưng tiếp nhận nước thải;
- g) Tạm ngưng việc đầu nối hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, xả thải, đường đi...);
- h) Chuyển vụ việc đến cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tùy từng trường hợp, Ban quản lý vận hành CCN có thể áp dụng một hoặc nhiều chế tài nêu tại khoản 1 điều này.

PHẦN 8: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được xem là cơ sở pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương, có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Ngoài các quy định trong Quy chế này, Doanh nghiệp phải tuân thủ các quy định hiện hành theo pháp luật Việt Nam và các quy định khác áp dụng cho CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương.

3. Bản Quy chế này được xây dựng dựa trên các quy định Pháp luật hiện hành và báo cáo đánh giá tác động môi trường của CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương. Những nội dung liên quan khác chưa được đề cập trong văn bản này sẽ được áp dụng theo các quy định hiện hành của Pháp luật và quy định cụ thể tại từng văn bản liên quan. Trường hợp quy định của pháp luật có thay đổi mà liên quan đến các khái niệm, thuật ngữ trong Quy chế này sẽ được hiểu theo các quy định pháp luật đã được sửa đổi, thay thế đó. Trường hợp các Văn bản pháp luật dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản pháp luật mới đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần thiết, Công ty sẽ xem xét và sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với thực tế.

5. Các tổ chức, cá nhân, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh, khách hàng thuê lại đất, các nhà thầu thi công, cung ứng, các đơn vị dịch vụ hoạt động trong CCN Hạnh Phúc - Xuân Phương và các Phòng, Ban, bộ phận của Công ty Cổ phần Đầu tư Lê Premium chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.